

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN NINH KIỀU ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày: 10/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Từ Thanh Đào**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Dung**

2. Ông **Phan Công Ny**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Tuyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 164/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1041/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 08/4/1994; Nơi sinh: Cần Thơ; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: khu vực Tân Phú, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Phạm Thành T, sinh năm: 1963 và bà Huỳnh Nguyễn Thiện Tuyết T, sinh năm: 1968; Anh, chị em ruột: không; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền sự: không.

- Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/9/2022 chuyển tạm giam ngày 07/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Châu Minh M**, sinh năm 2004. Địa chỉ: ấp Thạnh Mỹ A, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. (xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Phạm Thị Bé L**, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp Tân An, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

2. Ông **Đoàn Gia Đại P**, sinh năm: 2001. Địa chỉ: Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/9/2022, Công an phường An Hòa nhận được tin báo về tội phạm của anh Châu Minh M về việc vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2022, anh M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ đen – bạc, biển số 95R1 – 6275 đến Đông Xuân quán ở địa chỉ 42/28A đường Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, anh M có đậu xe mô tô trước trên vỉa hè trước cửa quán, rồi đi vào bên trong, khoảng 05 phút sau đi ra về thì anh M phát hiện xe mô tô bị mất trộm nên đến Công An phường An Hòa trình bày.

Qua trích xuất camera gần nơi xảy ra vụ trộm, Công an phường An Hòa đã xác định được người lấy trộm xe mô tô của anh Châu Minh M qua đặc điểm nhận dạng mặc áo thun xanh ngắn tay, quần short màu đen, có đeo kính cận có gọng đen, đeo khẩu trang màu trắng là Huỳnh Ngọc T. Đến sáng ngày 30/9/2022, Công an phường An Hòa phát hiện T ở đường Trần Việt Châu, phường An Hòa có đặc điểm nhận dạng giống với người đã lấy trộm xe mô tô của anh M nên đã mời T về làm việc. (bút lục 01-02-64-66-86-87).

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ đen–bạc biển số 95R1-6275 số khung 4320AY003581, số máy JC43E5004964 đã qua sử dụng.
- 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 006966 mang tên Phạm Thị Bé L.
- 01 áo thun màu xanh có logo chữ “PUMA” màu trắng, 01 quần sọt màu đen, 01 khẩu trang màu trắng, 01 hộp đồng mua bán xe viết tay, 01 đôi dép kẹp có quai màu xanh đen (đã qua sử dụng). (bút lục 88-90)

Kết luận định giá tài sản số 1833/KL – HĐĐG ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Ninh Kiều định giá 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen-bạc biển số 95R1-6275, số khung 4320AY003581, số máy JC43E5004964, đăng ký lần đầu ngày 14/10/2009, chất lượng còn lại 40% có giá trị là 8.000.000 đồng. (bút lục 29-32).

Tại cơ quan điều tra Huỳnh Ngọc T khai nhận: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/9/2022, T một mình đi bộ qua các tuyến đường thuộc địa bàn phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến trước Đông Xuân quán ở địa chỉ 42/28A đường Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, T thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ đen-bạc, biển số 95R1-6275, của anh Châu Minh M có gắn chìa khóa trên xe đậu trên vỉa hè trước quán, không có người trông coi, nên T nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô đi đến Tiệm Internet để lên mạng tìm người mua xe mô tô vừa lấy trộm, T truy cập vào trang web “Chợ tốt” biết được anh Đoàn Đại Gia P ở địa chỉ số 107/60/50 đường Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều đang có nhu cầu mua xe, nên T đã kết bạn qua ứng dụng mạng xã hội “Zalo” để trao đổi với anh P. Lúc này T nói với P nguồn gốc xe là của người bạn của T đã trốn nợ bỏ đi đã hai năm và còn thiếu một số tiền của T nên đem bán và cả hai thống nhất giá

bán là 1.000.000 đồng, giao xe tại số 69 đường B25, khu dân cư Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Sau khi bán xe xong T đi đến tiệm game Internet trong hẻm 359 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa để chơi game và ngủ lại tại tiệm. Đến sáng ngày 30/9/2022, bị Công an phường An Hòa mời về trụ sở làm việc. (bút lục 52-58).

Qua quá trình điều tra cũng xác định được anh Đoàn Đại Gia P có mua xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave màu đỏ đen-bạc, biển số 95R1-6275 của bị can với giá 1.000.000 đồng, do P không biết xe mô tô trên là do T lấy trộm của người khác, T cũng không nói cho P biết nên không có vai trò đồng phạm, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Mẹ ruột của T là bà Huỳnh Nguyễn Thiện Tuyết Trinh đã khắc phục hậu quả trả lại cho anh P 1.000.000 đồng, anh P đã nhận đủ, không có yêu cầu gì thêm. (bút lục 35-39-50).

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, biển số 95R1-6275 màu đỏ đen-bạc và 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 006966 mang tên Phạm Thị Bé L; qua điều tra cũng xác định xe mô tô trên là của bà Phạm Thị Bé L là cô ruột của anh M, đã cho anh M sử dụng đến nay, nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Châu Minh M, bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. (bút lục 33-34-44-49).

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSNK ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Tiệu tù 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù; Về xử lý tang vật, vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử lý theo quy định pháp luật như sau:

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về xử lý tang vật, vật chứng:

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển số 95R1-6275 và 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 006966 mang tên Phạm Thị Bé L cho anh Châu Minh M, anh M đã nhận lại.

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo 01 kính cận có gọng màu đen (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu xanh có logo chữ “PUMA” màu trắng, 01 (một) quần sọt màu đen, 01 (một) khẩu trang màu trắng, 01 (một) hộp đồng mua bán xe viết tay đã bị rách, 01 (một) đôi dép kẹp có quai màu xanh đen (đã qua sử dụng), vì đây là tang vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo đã có hành vi như sau:

Bị cáo Huỳnh Ngọc T: bị cáo khai nhận bị cáo có ý định lấy trộm xe của anh M biển số 95R1-6275 nên ngày 29/9/2022 bị cáo thấy xe của anh M có gắn chìa khóa đậu trên vỉa hè trước quán không ai trông coi nên đã trộm. Theo kết luận định giá tài sản số: 1833/KL – HĐĐG ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Ninh Kiều định giá 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen-bạc biển số 95R1-6275, số khung 4320AY003581, số máy JC43E5004964, đăng ký lần đầu ngày 14/10/2009, chất lượng còn lại 40% có giá trị là 8.000.000 đồng.

Do đó, với hành vi đã thực hiện bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi nhưng không tích cực lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã lợi dụng sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp. Bị cáo biết rõ lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Luật hình sự bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương.

Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận thấy tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển số 95R1-6275 và 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 006966 mang tên Phạm Thị Bé L cho anh Châu Minh M, anh M đã nhận lại.

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo 01 kính cận có gọng màu đen (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu xanh có logo chữ “PUMA” màu trắng, 01 (một) quần sọt màu đen, 01 (một) khẩu trang màu trắng, 01 (một) hộp đồng mua bán xe viết tay đã bị rách, 01 (một) đôi dép kẹp có quai màu xanh đen (đã qua sử dụng), vì đây là tang vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Huỳnh Ngọc T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo được tính từ ngày 30/9/2012.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu xanh có logo chữ “PUMA” màu trắng, 01 (một) quần sọt màu đen, 01 (một) khẩu trang màu trắng, 01 (một) hộp đồng mua bán xe viết tay đã bị rách, 01 (một) đôi dép kẹp có quai màu xanh đen (đã qua sử dụng).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số: 03/QĐ-VKSNK ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ);

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Lưu: HSVA, VP.

Từ Thanh Đào